

VỀ CÁC QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO TIẾP TỤC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

VÕ KHÁNH VINH*

Tóm tắt: Các quan điểm tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới là một trong những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, mang tính chất chỉ đạo, xuyên suốt Nghị quyết. Bài viết làm sáng tỏ những nội dung cơ bản của các quan điểm chỉ đạo nhằm góp phần nhận thức, nắm vững, quán triệt đầy đủ, sâu sắc, toàn diện, hệ thống các quan điểm đó để triển khai thực hiện trong thực tiễn tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Từ khóa: Nhà nước pháp quyền, Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Ngày nhận bài: 19/02/2023; Biên tập xong: 20/02/2023; Duyệt đăng: 20/02/2023

ABOUT THE GUIDING VIEWPOINTS TO CONTINUE TO BUILDING AND PERFECTING THE LAW - GOVERNED SOCIALIST STATE IN THE NEW PERIOD

Abstract: One of core contents of Resolution no. 27-NQ/TW of 13th Central Committee of the Communist Party of Vietnam dated November 09, 2022 is viewpoints on continuing to building and perfecting the law-governed socialist State in the new period. The paper sheds light on main contents of these viewpoints in order to raise the awareness then apply to reality to build and perfect the law-governed socialist State in the new period.

Keywords: The law-governed socialist State, Resolution no. 27-NQ/TW.

Received: Feb 19th, 2023; **Editing completed:** Feb 20th, 2023; **Accepted for publication:** Feb 20th, 2023

1. Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII đã thông qua Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về “*Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*”, đánh dấu một giai đoạn mới của sự nghiệp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân ở nước ta. Nghị quyết mang tính lịch sử, thể hiện tư duy, tầm nhìn chiến lược xa rộng của Đảng ta về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân trong giai đoạn mới, lần

đầu tiên khẳng định năm quan điểm; chỉ rõ mục tiêu tổng quát, năm mục tiêu cụ thể, tầm nhìn đến năm 2045; xác định ba trọng tâm; đưa ra 10 nhóm nhiệm vụ với 42 nhóm giải pháp mang tính chiến lược về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới có chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu xây

*Email: Vokhanhvinh.vass@gmail.com

Nguyễn Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, trước hết phải nắm vững và quán triệt đầy đủ, sâu sắc, toàn diện, hệ thống các quan điểm chỉ đạo của việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Trước khi phân tích từng quan điểm chỉ đạo cụ thể, cần nắm vững và quán triệt đầy đủ, sâu sắc, toàn diện, hệ thống những vấn đề chung mang tính nguyên tắc sau đây.

Nghị quyết về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới” có nhiều bộ phận cấu thành, trong đó có bộ phận cấu thành đầu tiên là quan điểm của Nghị quyết - bộ phận chứa đựng các tư tưởng chỉ đạo toàn bộ nội dung của Nghị quyết và kế hoạch thực hiện Nghị quyết. Đây là bộ phận có mức độ khái quát hoá, tổng kết hoá cao; có tính vững chắc và ổn định, mang tính tư tưởng, chính trị; có các thuộc tính khách quan – chủ quan; có tác động thông tin, định hướng và điều chỉnh đối với việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Các quan điểm chỉ đạo việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới là *hệ thống các tư tưởng chính trị - pháp lý*, được xây dựng dựa vào: i. Các quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm của Đảng ta được thể hiện trong Cương lĩnh xây dựng đất nước, các văn kiện của Đảng qua các kỳ đại hội, đặc biệt Nghị quyết Đại hội XIII; ii. các quy định của Hiến pháp năm 2013; iii. các giá trị phổ quát và các giá trị đặc thù của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; iv. các thành

tư lý luận và thực tiễn của việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta thời gian qua; v. nhu cầu và xu hướng phát triển của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong thời gian tới.

Các quan điểm chỉ đạo việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới xuất phát và phản ánh các cội nguồn, nền tảng vật chất, tinh thần, đạo đức, văn hoá, con người, các tư tưởng chính trị - pháp lý của xã hội Việt Nam, là các nền tảng tư tưởng, giá trị, luận điểm xuất phát điểm mang tính nguyên tắc, chỉ đạo toàn bộ quá trình tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và là tiêu chuẩn để đánh giá kết quả của việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Các quan điểm chỉ đạo việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới khái quát hoá ở tầm tư tưởng các giá trị cốt lõi, các đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đó là các giá trị như: Chủ quyền nhân dân, dân chủ, pháp quyền, con người, quyền con người, quyền công dân, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, phân công và kiểm soát quyền lực nhà nước. Đó là các đặc trưng: Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; quyền con người, quyền công dân được công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ theo Hiến pháp và pháp luật; Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng

Hiến pháp và pháp luật; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và kiểm soát hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, được thực hiện nghiêm minh và nhất quán; độc lập của toà án theo thẩm quyền xét xử, thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; tôn trọng và bảo đảm thực hiện các điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế¹.

Các quan điểm chỉ đạo việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới là những sợi chỉ đỏ, kim chỉ nam xuyên suốt, thâm nhập một cách sâu sắc, toàn diện vào tất cả nội dung mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể, trọng tâm, nhiệm vụ và giải pháp của việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Điều đó có nghĩa rằng, việc xác định mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể, các trọng tâm, các nhiệm vụ và giải pháp nói trên, một mặt phải xuất phát và dựa vào các quan điểm chỉ đạo, mặt khác là để hiện thực hoá, cụ thể hoá theo tuần tự từ mục tiêu, đến trọng tâm và các nhiệm vụ, các giải pháp

tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Do đó, mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể, các trọng tâm, các nhiệm vụ và giải pháp được thể hiện trong Nghị quyết số 27-NQ/TW được thiết kế theo và để thực hiện các tư tưởng chỉ đạo đó.

Đây là hệ quan điểm của việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, lần đầu tiên được Đảng ta xác định thống nhất, đầy đủ, hệ thống, lôgic và ghi nhận trong một Nghị quyết chuyên đề về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đánh dấu một bước phát triển sáng tạo của Đảng ta trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tất cả các quan điểm đó có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, tác động lẫn nhau, tạo thành nền tảng tư tưởng xuyên suốt quá trình tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời gian tới.

3. Quan điểm thứ nhất trong Nghị quyết số 27-NQ/TW là quan điểm mang tính tư tưởng chính trị, là nền tảng tư tưởng chính trị của việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Đó là: Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và bảo đảm sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Nắm vững và xử lý tốt các mối quan hệ lớn giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ; giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa thực hành dân chủ xã hội

¹ Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

chủ nghĩa và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị; luôn phải đặt trong tổng thể công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, kiên trì, hiệu quả; thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh².

Chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng trường tồn, bất di bất dịch của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nhân dân Việt Nam, xã hội Việt Nam. Việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải kiên định, nắm vững, vận dụng sáng tạo, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đặc biệt, trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cần phải thấm nhuần các tư tưởng, quan điểm sau đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh. *Thứ nhất*, tư tưởng lấy “dân là gốc”, Nhân dân là nguồn gốc và chủ thể của quyền lực nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước ta là một nước dân chủ, bao nhiêu lợi ích là vì dân,

bao nhiêu quyền hạn là của dân, chính quyền từ xã đến chính phủ trung ương đều do dân cử ra”³. *Thứ hai*, tư tưởng vì con người, hướng tới con người, tất cả vì tự do, ấm no, hạnh phúc của Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, xét về bản chất và mục tiêu, “không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thoả mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa”⁴. *Thứ ba*, tư tưởng đề cao vai trò của Hiến pháp, pháp quyền. Từ rất sớm, tư tưởng đó đã được Người thể hiện trong “Bản yêu sách của Nhân dân An Nam” vào năm 1919; trong đó, yêu sách thứ bảy đòi thực dân Pháp “Thay chế độ ra các sắc lệnh bằng chế độ ra các đạo luật”, được Người diễn đạt lại trong “Việt Nam yêu cầu ca” năm 1922: “Bảy xin Hiến pháp ban hành. Trăm điều phải có thần linh pháp quyền”. *Thứ tư*, tư tưởng về phân công, kiểm soát quyền lực nhà nước. Hiến pháp năm 1946 được soạn thảo và ban hành dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác lập mô hình sáng tạo về tổ chức quyền lực nhà nước trên cơ sở phân công và kiểm soát quyền lực nhà nước giữa các thiết chế Nghị viện, Chính phủ và các cơ quan tư pháp; xác định cơ quan tư pháp gồm hệ thống các Tòa án. *Thứ năm*, tư tưởng về quản lý nhà nước, quản lý xã hội dựa trên pháp luật; thực hiện pháp luật công bằng với nền hành chính và tư pháp liêm chính, đạo đức, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; kết hợp quản lý xã hội bằng pháp luật với giáo dục đạo đức. *Thứ sáu*, tư tưởng về vai trò

² Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 5, Nxb. Hà Nội, 1985, tr.299.

⁴ Hồ Chí Minh: Về cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.38-39.

lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng ta là đảng cầm quyền”. Cầm quyền theo tư tưởng của Bác là chăm lo, củng cố vai trò làm chủ của Nhân dân, định ra đường lối, chính sách đúng đắn, lãnh đạo để các đường lối, chính sách đó được đề lên thành các quy định của Hiến pháp và pháp luật; “trong mọi công tác thiết thực của Đảng” phải “từ quần chúng ra, trở lại noi quần chúng”.

Công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cùng với phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và dân chủ xã hội chủ nghĩa với tư cách là ba trụ cột của phát triển đất nước, góp phần giải quyết tốt mối quan hệ lớn giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ; giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Không có mục tiêu nào khác là kiên định và bảo đảm mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định đường lối đổi mới và bảo đảm sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị⁵. Công cuộc đó không thể tách rời và luôn luôn phải được đặt trong tổng thể công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, huy

⁵ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021, T.I, tr. 174.

động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, kiên trì, hiệu quả.

4. Nguyên tắc tổ chức quyền lực trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thể hiện trong quan điểm thứ hai. Đó là: Thực hiện nhất quán nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp dưới sự giám sát của Nhân dân⁶.

Quan điểm này thể hiện tư tưởng về chủ quyền nhân dân, về phân công và kiểm soát quyền lực nhà nước trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trước hết, quan điểm này khẳng định Nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước phục vụ Nhân dân, đặt quyền lợi của Nhân dân lên trên hết; Nhà nước tạo mọi điều kiện để nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình trên tất cả các lĩnh vực, trực tiếp tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và quản lý xã hội. Mặt khác, trong tổ chức và hoạt động của mình, Nhà nước có trách nhiệm tôn trọng và phục vụ Nhân dân, thực hiện có hiệu quả và đúng đắn sự ủy quyền của Nhân

⁶ Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

dân, bảo đảm mọi quyết sách của Nhà nước phải vì lợi ích của Nhân dân, của quốc gia - dân tộc, phản ánh ý chí, nguyện vọng và được sự đồng thuận của Nhân dân; tất cả vì mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”⁷.

Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp⁸. Quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp đều có chung nguồn gốc thống nhất từ Nhân dân. Quyền lực nhà nước được giới hạn bởi Hiến pháp và pháp luật, bởi quyền con người, quyền công dân. Để thực hiện hiệu quả quyền lực nhà nước, phòng ngừa sự lạm quyền, lạm quyền, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, quyền lực nhà nước phải được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và kiểm soát hiệu quả, chịu sự giám sát của Nhân dân.

5. Vai trò của Hiến pháp và pháp luật, quyền con người, quyền công dân trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thể hiện trong quan điểm thứ ba. Theo đó, phải bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, đồng thời coi trọng giáo dục, nâng cao đạo đức xã hội chủ nghĩa; thể chế hoá kịp thời, đầy đủ và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng; lấy con người là trung tâm, mục

tiêu, chủ thể và động lực phát triển đất nước; Nhà nước tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân⁹.

Quan điểm này đòi hỏi phải bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy nhà nước do Hiến pháp và pháp luật quy định; mọi hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ chỉ được làm những gì Hiến pháp và pháp luật quy định. Xây dựng ý thức và lối sống thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong hệ thống chính trị và toàn xã hội; bảo đảm thi hành nghiêm chỉnh Hiến pháp và pháp luật, có cơ chế bảo vệ Hiến pháp hiệu quả. Mọi hành vi vi phạm Hiến pháp và pháp luật phải được phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nhiệm vụ thể chế hoá kịp thời, đầy đủ và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng; lấy con người là trung tâm, mục tiêu, chủ thể và động lực phát triển đất nước để xây dựng được một hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, được thực hiện nghiêm minh và nhất quán, phát triển nguồn nhân lực pháp luật, nhất là nguồn nhân lực pháp luật chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đây là điều kiện cần và đủ để bảo đảm xã hội có trật tự, kỷ cương, an toàn

⁷ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).

⁸ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

⁹ Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

pháp lý cho con người, xác lập được vị trí tối thượng của pháp luật trong điều chỉnh các quan hệ xã hội. Xây dựng và thực hiện pháp luật để khẳng định, hiện thực hoá các giá trị, đặc trưng, nguyên tắc, nội dung của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong đời sống xã hội và nhà nước.

Hệ thống pháp luật dân chủ là hệ thống pháp luật phản ánh và ghi nhận ý chí, nguyện vọng, lợi ích của Nhân dân, được thực hiện theo phương thức dân chủ. Hệ thống pháp luật công bằng là hệ thống pháp luật tạo ra các cơ hội pháp lý cho các chủ thể khác nhau trong xã hội phát huy hết năng lực, khả năng, trí tuệ để góp phần phát triển đất nước, tạo ra sự bình đẳng cho mọi chủ thể trước pháp luật, trước Toà án, là tiêu chí để phân phối công bằng mọi sản phẩm xã hội. Hệ thống pháp luật nhân đạo là hệ thống pháp luật lấy con người, quyền con người làm mục tiêu hướng đến, làm trọng tâm, nội dung cốt lõi của mình. Hệ thống pháp luật hiện đại là hệ thống pháp luật phản ánh được nhu cầu phát triển của xã hội, làm gia tăng các giá trị của dân tộc, tiếp biến các giá trị văn minh, phổ biến của nhân loại, phúc đáp nhu cầu hợp tác và hội nhập quốc tế.

Hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận là hệ thống pháp luật mang tính tổng thể, bao trùm mọi mặt của đời sống nhà nước và xã hội, con người, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội.

Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật phải được thực hiện nghiêm minh, nhất quán và hiệu quả. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ

nghĩa Việt Nam, một mặt, đề cao việc tự giác thực hiện pháp luật, chủ động phòng ngừa vi phạm pháp luật; mặt khác, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh, nhất quán mọi hành vi vi phạm Hiến pháp và pháp luật với phương thức dân chủ, bảo vệ quyền con người và ít tổn kém nhất nhưng đem đến hiệu quả cao nhất.

Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, con người, quyền con người, quyền công dân được công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ theo Hiến pháp và pháp luật. Con người, quyền con người, quyền công dân là giá trị cao cả nhất trong hệ giá trị xã hội, là trung tâm, chủ thể và động lực phát triển đất nước. Công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân vừa là bản chất, vừa là mục tiêu, vừa là đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quan điểm của Đảng, Nhà nước ta là lấy con người làm trung tâm, bảo đảm quyền con người và phát triển con người toàn diện; mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện. Tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân phải gắn với nhiệm vụ của Nhà nước, của cả hệ thống chính trị; “việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác” (Khoản 4 Điều 15 Hiến pháp năm 2013).

6. Quan điểm thứ tư về đòi hỏi đáp ứng nhu cầu phát triển, kết hợp các thành tựu, sức mạnh, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia – dân tộc trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Đó là: Bám sát thực tiễn đất nước và xu thế phát triển của thời đại,

kế thừa những thành tựu đã đạt được, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh quốc gia với sức mạnh quốc tế; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa¹⁰.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trên phương diện quốc tế, tôn trọng và bảo đảm thực hiện các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia – dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế. Điều này nói về trách nhiệm của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam với tư cách là thành viên, là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Hội nhập quốc tế là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm củng cố môi trường hoà bình, tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi để phát triển đất nước nhanh và bền vững; giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và góp phần tích cực gìn giữ hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển của khu vực và thế giới.

Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải bám sát thực tiễn đổi mới, phúc đáp nhu cầu phát triển của đất nước và xu thế phát triển của thời đại trong bối cảnh quốc tế và khu vực mới, kế thừa những thành tựu đã đạt được, tiếp

thu tinh hoa của nhân loại phù hợp với Việt Nam; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng¹¹, sức mạnh quốc gia với sức mạnh quốc tế, huy động các nguồn lực bên ngoài để tạo ra thế và lực mới cho phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước¹².

7. Cách thức tiến hành xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới được thể hiện trong quan điểm thứ năm. Đó là: Bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa đổi mới lập pháp, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; kết hợp hài hoà giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; tiến hành khẩn trương, nghiêm minh, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình, bước đi vững chắc. Những vấn đề thực tiễn đòi hỏi, đã rõ, được thực tiễn chứng minh là đúng, có sự thống nhất cao thì kiên quyết thực hiện; những vấn đề chưa rõ, còn nhiều ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, thực hiện thí điểm khi cơ quan có thẩm quyền cho phép; những chủ trương đã thực hiện, nhưng không phù hợp thì nghiên cứu điều chỉnh, sửa đổi kịp thời¹³.

Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm cải cách, đổi mới nhiều bộ phận cấu thành, trong đó có ba bộ phận chủ chốt là đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội; cải cách hành chính; cải cách tư pháp.

¹¹ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021, T.I, tr. 162.

¹² Tlđđ, tr.162.

¹³ Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

Đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội là nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội; bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp¹⁴, gắn liền với việc xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Cải cách hành chính gắn liền với việc xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch; bảo đảm Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, cơ quan chấp hành của Quốc hội; phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương; cơ bản hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương¹⁵.

Cải cách tư pháp gắn liền với việc xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền

và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân¹⁶.

Như vậy, quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa đổi mới lập pháp, cải cách hành chính, cải cách tư pháp với tất cả các nội dung nói trên, đồng thời phải kết hợp hài hoà giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; tiến hành khẩn trương, nghiêm minh, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình, bước đi vững chắc. Các quan điểm chỉ đạo nói trên có ý nghĩa tư duy, nhận thức, lý luận và thực tiễn rất quan trọng, mang tính nguyên tắc trong quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”. Do đó, cần phải nắm vững và thấm nhuần các quan điểm nói trên./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).
2. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2013.
3. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021, T.I.
4. Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

¹⁴ Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

¹⁵ Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

¹⁶ Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 09/11/2022 về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.